

Số: /BVĐKHG-VT-TBYT
Về việc công khai nhu cầu: Sửa chữa, bảo
trì, bảo dưỡng Thiết bị y tế năm 2026

Hà Giang 2, ngày tháng năm 2026

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 111 /2025/NĐ - CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công;

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 07/2023/NĐ-CP, Nghị định số 04/2025/NĐ-CP;

Căn cứ biên bản bảo hỏng và biên bản xác nhận tình trạng hỏng;

Bệnh viện đa khoa Hà Giang tỉnh Tuyên Quang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng Thiết bị y tế năm 2026 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa Hà Giang tỉnh Tuyên Quang. Địa chỉ: Số 11, đường Minh Khai, phường Hà Giang 2, tỉnh Tuyên Quang.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Hoàng Quốc Bảo – Phòng VT-TBYT.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá theo một trong các cách thức sau:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Số 11, đường Minh Khai, phường Hà Giang 2, tỉnh Tuyên Quang.

- Đồng thời gửi 01 bản scan và bản mềm flie exel hoặc file word báo giá vào zalo theo số điện thoại 0976.334.981 của Ông Hoàng Quốc Bảo – Phòng VT-TBYT - Bệnh viện đa khoa Hà Giang tỉnh Tuyên Quang hoặc địa chỉ Email: hoangquocbao78@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Đến trước 17 giờ, ngày 28 tháng 02 năm 2026. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục nhu cầu Sửa chữa: Chi tiết tại Phụ lục 1.

2. Danh mục nhu cầu Bảo trì, bảo dưỡng: Chi tiết tại Phụ lục 2.

3. Mẫu báo giá Sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng Thiết bị y tế năm 2026: Chi tiết tại Phụ lục 3.

Các nhà cung cấp có thể liên hệ với phòng Vật tư thiết bị y tế của Bệnh viện (Ông Hoàng Quốc Bảo – SĐT: 0976.334.981) để được khảo sát thực tế trước khi báo giá.

Bệnh viện rất mong nhận được báo giá của các nhà cung cấp đúng thời gian nêu trên để mua sắm trang thiết bị kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website bệnh viện, muasamcong.mpi.gov.vn;
- Lưu: VT, Phòng VT-TBYT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Đức Dũng

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC BẢO TRÌ, BẢO DƯỠNG THIẾT BỊ Y TẾ
(Kèm theo Công văn số: 96/BVĐKHG-VT-TBYT ngày 06 /02/2026 của Phòng VT-TBYT)

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Hệ thống chụp cắt lớp vi tính 32 lát cắt vòng quay. Seri: CE6XG2100283HM	Hệ thống	01	
2	Hệ thống chụp mạch DSA.Model: ArtisZee Ceiling. Hãng sản xuất: Siemens Heathcare GmbH . SN: 148530	Hệ thống	01	
3	Hệ thống cộng hưởng từ MRI 1.5 Tesla - Seri máy chính: R10534. Model: Brivo MR355	Hệ thống	01	
4	Máy chạy thận nhân tạo Gambro. Model: AK98. Số seri: 14711	Máy	01	
5	Máy chạy thận nhân tạo Gambro. Model: AK98. Số seri: 14713	Máy	01	
6	Máy chạy thận nhân tạo. Model: (AK96)-Gambro - xuất xứ: Thụy Điển. Seri: 3370	Máy	01	
7	Máy chạy thận nhân tạo. Model: (AK96)-Gambro - xuất xứ: Thụy Điển. Seri: 3458	Máy	01	
8	Máy chạy thận nhân tạo. Model:(AK96)-Gambro - xuất xứ: Thụy Điển . Seri: 33705	Máy	01	
9	Máy siêu lọc máu liên tục. Model: Primaflex. S/N: 955052	Máy	01	
10	Máy siêu lọc máu liên tục(Prisma Flex). s/n: PA15032	Máy	01	
11	Hệ thống lọc nước RO chạy thận nhân tạo tiêu chuẩn Mỹ. Công suất 1500-2000L/H	Hệ thống	01	
12	Hệ thống tiền xử lý nước đầu nguồn công suất 5000l/h. Hệ thống nước RO; hệ thống đường ống xả thải cho 20-25 máy chạy thận	Hệ thống	01	
13	Máy tán sỏi laser kèm bộ dụng cụ tán sỏi. Model: ACU-H2J. S/N: HW201002. (nguồn NSKTX)	Máy	01	
14	Máy tán sỏi Holmium Laser. Model: Acu-H2C. Máy chủ: H070149	Máy	01	
	Tổng: 14 danh mục			

PHỤ LỤC 2
DANH MỤC SỬA CHỮA THIẾT BỊ Y TẾ
(Kèm theo Công văn số: 96/BVĐKHG-VT-TBYT ngày 06 /02/2026 của Phòng VT-TBYT)

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Bơm tiêm điện Perfusor. Model: Perfu sor Compact Plus; S/N: 068564. Hãng sản xuất: B.Braun Melsugen AG (B.Braun); Nước sản xuất: Đức	Máy	01	
2	Bơm tiêm điện Perfusor. Model: Perfu sor Compact Plus; S/N: 068602 . Hãng sản xuất: B.Braun Melsugen AG (B.Braun); Nước sản xuất: Đức	Máy	01	
3	Bơm tiêm điện Perfusor. Model: Perfu sor Compact Plus; S/N: 067516. Hãng sản xuất: B.Braun Melsugen AG (B.Braun); Nước sản xuất: Đức	Máy	01	
4	Bơm tiêm điện Perfusor. Model: Perfu sor Compact Plus; S/N: 067489. Hãng sản xuất: B.Braun Melsugen AG (B.Braun); Nước sản xuất: Đức	Máy	01	
5	Bơm tiêm điện Perfusor. Model: Perfu sor Compact Plus; S/N: 067498. Hãng sản xuất: B.Braun Melsugen AG (B.Braun); Nước sản xuất: Đức	Máy	01	
6	Bơm tiêm điện Perfusor. Model: Perfu sor Compact Plus; S/N: 067471. Hãng sản xuất: B.Braun Melsugen AG (B.Braun); Nước sản xuất: Đức	Máy	01	
7	Bơm tiêm điện Perfusor. Model: Perfu sor Compact Plus; S/N: 067456. Hãng sản xuất: B.Braun Melsugen AG (B.Braun); Nước sản xuất: Đức	Máy	01	
8	Bơm tiêm điện Perfusor. Model: Perfu sor Compact Plus; S/N: 067470. Hãng sản xuất: B.Braun Melsugen AG (B.Braun); Nước sản xuất: Đức	Máy	01	
9	Bơm tiêm điện Perfusor. Model: Perfu sor Compact Plus; S/N: 067476. Hãng sản xuất: B.Braun Melsugen AG (B.Braun); Nước sản xuất: Đức	Máy	01	
10	Bơm tiêm điện Perfusor. Model: Perfu sor Compact Plus; S/N: 067490. Hãng sản xuất: B.Braun Melsugen AG (B.Braun); Nước sản xuất: Đức	Máy	01	
11	Bơm tiêm điện Perfusor. Model: Perfu sor Compact Plus; S/N: 068600. Hãng sản xuất: B.Braun Melsugen AG (B.Braun); Nước sản xuất: Đức	Máy	01	

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
12	Bơm tiêm điện Perfusor. Model: Perfusor Compact Plus; S/N: 067457. Hãng sản xuất: B.Braun Melsugen AG (B.Braun); Nước sản xuất: Đức	Máy	01	
13	Bơm tiêm điện Perfusor. Model: Perfusor Compact Plus; S/N: 067462. Hãng sản xuất: B.Braun Melsugen AG (B.Braun); Nước sản xuất: Đức	Máy	01	
14	Bơm tiêm điện Perfusor. Model: Perfusor Compact Plus; S/N: 068683. Hãng sản xuất: B.Braun Melsugen AG (B.Braun); Nước sản xuất: Đức	Máy	01	
15	Bơm tiêm điện Perfusor. Model: Perfusor Compact Plus; S/N: 067450. Hãng sản xuất: B.Braun Melsugen AG (B.Braun); Nước sản xuất: Đức	Máy	01	
16	Bơm tiêm điện Perfusor. Model: Perfusor Compact Plus; S/N: 067453. Hãng sản xuất: B.Braun Melsugen AG (B.Braun); Nước sản xuất: Đức	Máy	01	
17	Bơm tiêm điện Perfusor. Model: Perfusor Compact Plus; S/N: 068844. Hãng sản xuất: B.Braun Melsugen AG (B.Braun); Nước sản xuất: Đức	Máy	01	
18	Bơm tiêm điện Perfusor. Model: Perfusor Compact Plus; S/N: 067539. Hãng sản xuất: B.Braun Melsugen AG (B.Braun); Nước sản xuất: Đức	Máy	01	
19	Bơm tiêm điện Perfusor. Model: Perfusor Compact Plus; S/N: 068603. Hãng sản xuất: B.Braun Melsugen AG (B.Braun); Nước sản xuất: Đức	Máy	01	
20	Bơm tiêm điện Perfusor. Model: Perfusor Compact Plus; S/N: 067460. Hãng sản xuất: B.Braun Melsugen AG (B.Braun); Nước sản xuất: Đức	Máy	01	
21	Bơm tiêm điện Perfusor. Model: Perfusor Compact Plus; S/N: 068591. Hãng sản xuất: B.Braun Melsugen AG (B.Braun); Nước sản xuất: Đức	Máy	01	
22	Bơm tiêm điện Perfusor. Model: Perfusor Compact Plus; S/N: 067473. Hãng sản xuất: B.Braun Melsugen AG (B.Braun); Nước sản xuất: Đức	Máy	01	
23	Bơm tiêm điện. Model: Top 5530; S/N: 21C2635 Hãng sản xuất: MediTop; Nước sản xuất: Malaysia	Máy	01	
24	Bơm tiêm điện. Model: Top 5530; S/N: 21C2636 Hãng sản xuất: MediTop; Nước sản	Máy	01	

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
	xuất: Malaysia			
25	Bơm tiêm điện. Model: Top 5530; S/N: 21C2637 Hãng sản xuất: MediTop; Nước sản xuất: Malaysia	Máy	01	
26	Bơm tiêm điện. Model: Top 5530; S/N: 21C2638 Hãng sản xuất: MediTop; Nước sản xuất: Malaysia	Máy	01	
27	Máy siêu âm xách tay. Model: E-CUBE i7. S/N: J04362; Hãng sản xuất: ALPINION; Nước sản xuất: Hàn Quốc	Máy	01	
28	Máy siêu âm xách tay. Model: DW-330; S/N: E12V302CH25593; Hãng sản xuất: Dawei Medical(Jiangsu)CO.Ltd; Nước sản xuất: Trung Quốc	Máy	01	
29	Máy tán sỏi Laser kèm bộ dụng cụ tán sỏi. Model: ACU-H2J; S/N: HW201002; Hãng sản xuất: Accutech Co.Ltd; Nước sản xuất: Trung Quốc	Máy	01	
30	Hệ thống phẫu thuật nội soi 4K (Máy bơm khí CO2 lưu lượng cao UI400S1); S/N: TP0567; Hãng sản xuất: karl Storz; Nước sản xuất: Đức	Hệ thống	01	
31	Máy đúc khối nén. Model: Histostar; S/N: HS03977B111; Hãng sản xuất: Thermo Scientific; Nước sản xuất: Mỹ	Máy	01	
32	Máy đo tải lượng vi rút (hệ thống máy xét nghiệm sinh học phân tử realtime PCR tự động) Model: Cobas4800. Máy tách chiết tự động CobasX480 S/N: 961B và Máy Realtime PCR tự động CobasZ480 S/N: 53997; Hãng sản xuất: Roche; Nước sản xuất: Mỹ	Máy	01	
33	Hệ thống ghi và phân tích Holter điện tim. Model: 860322; S/N: US21960211; US21960215 ; US21960216 ; US21960225 ; US21960214); Hãng sản xuất: Phillips Medical Systems; Nước sản xuất: Mỹ	Hệ thống	01	
34	Thiết bị Laser châm. Model: A302plus-v10; S/N: A302Plus-V10-111802; Hãng sản xuất: Trung tâm Công nghệ Laser Việt Nam; Nước sản xuất: Việt Nam	Máy	01	
35	Máy thở xâm nhập và không xâm nhập Drager - Đức Seri: ASPK - 0148; Hãng sản xuất: Drager, Nước sản xuất: Đức	Máy	01	
36	Máy thở xâm nhập và không xâm nhập Drager - Đức Seri: ASPJ - 0761; Hãng sản xuất: Drager, Nước sản xuất: Đức	Máy	01	
37	Máy thở xâm nhập và không xâm nhập Drager - Đức Seri: ASPK - 0152; Hãng sản xuất: Drager, Nước sản xuất: Đức	Máy	01	
38	Máy thở xâm nhập và không xâm nhập Drager	Máy	01	

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
	- Đức. Seri: ASPJ - 0755; Hãng sản xuất: Drager, Nước sản xuất: Đức			
39	Máy thở cao tần. Model: BabyLog8000plus; Seri: ASML-0015; Hãng sản xuất: Draeger. Nước sản xuất: Đức	Máy	01	
40	Máy thở cao tần. Model: BabyLog8000plus; Seri: ASHE-0024; Hãng sản xuất: Draeger. Nước sản xuất: Đức	Máy	01	
41	Máy thở cao tần. Model: BabyLog8000plus; Seri: ASFC-0017; Hãng sản xuất: Draeger. Nước sản xuất: Đức	Máy	01	
42	Máy điện tim 6 cần. Model: ECG1250; S/N: 14153; Hãng sản xuất: Nihon Kohden; Nước sản xuất: Nhật Bản	Máy	01	
43	Máy điện tim 6 cần. Model: ECG1250; S/N: 12760; Hãng sản xuất: Nihon Kohden; Nước sản xuất: Nhật Bản	Máy	01	
44	Máy định danh vi khuẩn và làm kháng sinh đồ tự động BioMerieux. Model: Vitek Compact. S/N: VK2C14366. Máy tính: RP5800, Máy in laser: ML3750ND, Bộ lưu điện: AS1408111841. Hãng/nước sản xuất: BioMerieu; Nước sản xuất: Mỹ	Máy	01	
45	Máy Scan tiêu bản - Nước sản xuất : Đức. Model : VS200; S/N:: 230726233; Hãng sản xuất: Evident (Thương hiệu: Olympus); Nước sản xuất: Nhật	Máy	01	
	Tổng: 45 danh mục			

MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Công văn số 96/BVĐKHG-VT-TBYT, ngày 06 tháng 02 năm 2026 của Bệnh viện đa khoa Hà Giang tỉnh Tuyên Quang)
Áp dụng đối với gói thầu cung cấp dịch vụ sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị y tế

Công ty:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Email:

Mã số thuế:

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cung cấp dịch vụ sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cung cấp dịch vụ sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị y tế.

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền
1						
2						
...						
Tổng cộng:						

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 120 ngày, kể từ ngày ... tháng 02 năm 2026 [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 120 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp⁽²⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập

vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.